

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 29/3/2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.
2. Bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS ngày 19/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 19/3/2024 đối với bị cáo:

Giàng Thị C (tên gọi khác: không), sinh ngày 27/7/1978 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản LK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A S, con bà Phàng Thị Ch; chồng là Sòng A V; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến ngày xét xử. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Mùa A Dê, sinh năm 1982. Địa chỉ nơi cư trú: Bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Đơn vị công tác: Ban dân vận huyện Ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 21/12/2023 tại bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Công an xã ST phối hợp với Đội

An ninh Công an huyện Phù Yên và phòng PA02 Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản ST, xã ST, huyện Phù Yên phát hiện một người phụ nữ dân tộc Mông đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra người phụ nữ khai nhận tên Giàng Thị C và tự giác lấy từ trong túi vải đang đeo trên người giao nộp cho tổ công tác 01 gói, bên ngoài được gói bằng nilon màu hồng, bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine), C khai nhận cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Giàng Thị C tại bản LK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét, thu giữ 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, nắp màu đỏ có chứa 13 gói đều là chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 chiếc lọ thủy tinh hình trụ tròn, màu nâu nắp màu cam, bên trong có chứa 09 gói, đều là chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 21/12/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng 23 gói nghi ma túy thu giữ của Giàng Thị C kết quả như sau:

Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ nhất 0,148gam, ký hiệu C1; gói nilon đựng màu trắng thứ hai là 0,093gam, ký hiệu C2; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ ba là 0,105 gam, ký hiệu C3; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ tư là 0,100gam, ký hiệu C4; gói nilon đựng màu trắng thứ năm là 0,082gam, ký hiệu C5; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ sáu là 0,096 gam, ký hiệu C6; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ bảy là 0,109 gam, ký hiệu C7; gói nilon đựng màu trắng thứ tám là 0,083gam, ký hiệu C8; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ chín là 0,109 gam, ký hiệu C9; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười là 0,095 gam, ký hiệu C10; gói nilon đựng màu trắng thứ mười một là 0,088gam, ký hiệu C11; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười hai là 0,102 gam, ký hiệu C12; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười ba là 0,078 gam, ký hiệu C13; gói nilon đựng màu trắng thứ mười bốn là 0,107gam ký hiệu C14; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười lăm là 0,056 gam, ký hiệu C15; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười sáu là 0,076 gam, ký hiệu C16; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười bảy là 0,073gam, ký hiệu C17; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười tám là 0,83 gam, ký hiệu C18; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ mười chín là 0,055gam, ký hiệu C19; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ hai mươi là 0,067 gam, ký hiệu C20; Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ hai mươi một là 0,104 gam, ký hiệu C21; gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ hai mươi hai là 0,064gam, ký hiệu C22 và gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ hai mươi ba là 0,060

gam, ký hiệu C23. Tổng khối lượng của 23 gói trên là 2,033gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu từ C1 đến C23.

Tại Kết luận giám định số: 142/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: *Mẫu ký hiệu từ C1 đến C23 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,033gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphin. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 17/12/2023 Giàng Thị C từ nhà đi bộ đến khu vực bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về để bán kiếm lời, khi đến địa phận của bản Làng Sáng, xã Háng Đồng thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ họ, tên) qua trao đổi C đã mua được 01 gói Heroine với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Sau đó về nhà chia thành 23 gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 21/12/2023 C lấy 01 gói nhỏ cho vào túi vải đeo trên người đi lấy củi, khoảng 12 giờ 30 phút, cùng ngày trên đường đi về đến khu vực bản ST, xã ST thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng và qua khám xét nơi ở của C còn thu giữ được tổng 22 gói Heroine.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSPY ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Quyết định truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị C về tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 21/12/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong, bên ngoài dùng giấy trắng bọc kín, bên trong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 chiếc lọ thủy tinh màu nâu; 01 chiếc lọ nhựa màu trắng; 15 mảnh nilon màu hồng; 08 mảnh nilon màu đen; 01 túi vải thổ cẩm có nhiều màu sắc hoa văn, có dây đeo màu đen, có hai ngăn khoá kéo, có kích thước 20cm x 10cm, cũ đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét lời khai của bị cáo là tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 45 phút ngày 21/12/2023 tại bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong đồ vật, cân tịnh lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/12/2023 bị cáo Giàng Thị C đã đem 01 gói Heroine có khối lượng là 0,148 gam đi bán thì bị bắt quả tang và qua khám xét chỗ ở cơ quan điều tra thu được 22 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 1,885 gam. Tổng cộng 23 gói Heroine có khối lượng là 2,033gam, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật,

tổng khối lượng khi phạm tội là 2,033gam ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt tù đối với bị cáo cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự giác giao nộp ma túy cho tổ công tác; là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 hộp giấy niêm phong, bên ngoài dùng giấy trắng bọc kín, bên trong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 chiếc lọ thủy tinh màu nâu; 01 chiếc lọ nhựa màu trắng; 15 mảnh nilon màu hồng; 08 mảnh nilon màu đen; 01 túi vải thổ cẩm có nhiều màu sắc hoa văn, có dây đeo màu đen, có hai ngăn khoá kéo, có kích thước 20cm x 10cm, cũ đã qua sử dụng. Đây là những vật không có giá trị sử dụng và là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua với một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ, tên ở khu vực bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn do đó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy niêm phong, bên ngoài dùng giấy trắng bọc kín, bên trong gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 (một) chiếc lọ thủy tinh màu nâu; 01 (một) chiếc lọ nhựa màu trắng; 15 (mười lăm) mảnh nilon màu hồng; 08 (tám) mảnh nilon màu đen; 01 (một) túi vải thổ cẩm có nhiều màu sắc hoa văn, có dây đeo màu đen, có hai ngăn khoá kéo, có kích thước 20cm x 10cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi hời 08 giờ 30 phút, ngày 21/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/3/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cầm Văn Thăm